

TÊ THIÊN 6:

Đại não Quan Âm Viện

d) Tánh khoe khoang, háo thắng: (Trở ngại lớn của thiền nhân trên đường tu tập.)

Hình ảnh thầy trò Quan Âm viện lập mưu giết Tam Tạng và Tê Thiên cướp cà sa, tượng trưng cho quá trình tạo ra chủng tử ở A Lại Da Thức là các trở lực mà thiền nhân trong giai đoạn này phải tiêu dung để đạt thành đại viên cảnh trí.

Tê Thiên khoe áo cà sa:



Mặc dù đã được thầy can ngăn, Tê Thiên vì tính hơn thua háo thắng. Muốn chứng tỏ cà sa của thầy mình quý hơn, đẹp hơn tất cả số cà sa trong kho của viện chủ Quan Âm viện. Nên đã mang báu vật ra khoe. Bởi vậy đã làm bọn họ nổi tính tham lập mưu giết người cướp của. Đến nỗi mang hoạ cháy chùa, thiệt thân. Hình ảnh này tượng trưng cho việc thiền nhân nếu có tính háo thắng hơn

thua, luôn muốn chứng tỏ mình hơn kẻ khác. Thường sẽ tranh luận với mọi người về lý đạo một cách vô bổ gọi là hý luận. Hoặc thi thố thần thông thị uy với kẻ khác để họ tôn sùng mình. Hành động khoe khoang háo thắng như vậy là điều tối kỵ của người tu thiền Mật. Vì ngoài việc hao sức mất thời gian, còn tạo ra thù oán ganh tị tranh đấu hơn thua với người khác. Kẻ háo thắng giỏi thần thông sẽ tạo ra nhiều kẻ thù làm trở ngại con đường tu tập. Ngoài ra còn làm qui tụ quanh mình rất đông những người tham pháp thuật thần thông. Họ đến không phải để tu cầu giải thoát, mà muốn đắc thần thông để mượn đạo tạo đời. Bởi vậy thiền nhân vô tình gây ra nhiều hậu quả đáng tiếc, tạo nghiệp chướng lành nên chìm đắm mãi trong sanh tử luân hồi, không thể thực chứng giải thoát được

e) Diễn tiến tâm lý của viện chủ Quan Âm viện:

Tượng trưng cho quá trình hình thành chủng thức. Đó là những trở ngại nằm sâu trong tạng thức sơ năng biến. Là nguyên nhân của vô minh và sanh tử luân hồi mà thiền nhân trong giai đoạn này phải tiêu dung để nhập đại định thực chứng ngã không, tiến tới đạt pháp không và thể nhập Niết bàn an lạc.

Trong Tây Du ký, đoạn đường thầy trò Đường tăng đi thỉnh kinh tượng trưng cho Tạng thức sơ năng biến (A Lại Da Thức hay thức thứ 8) và Ma Quỷ tượng trưng cho niệm vi tế là các chủng thức đã được tâm thức lưu giữ ở đáy tâm hồn. Thầy trò Đường tăng chiến đấu chiến thắng Ma Quỷ đến được đất Phật, tượng trưng cho việc thiền nhân trong giai đoạn này kết hợp thiền động và thiền tịnh, trong cơn thiền định tiến không ngừng về điểm yên lặng tốt cùng, tiêu dung sạch mọi chủng tử nên cuối cùng thực chứng trạng thái Samadhi, đạt giải thoát.






Lão Viện chủ thấy áo cà sa (sắc):

Lục căn tiếp xúc lục trần Người tu nếu không thanh tịnh thân tâm, không thăng hoa chuyển biến tâm thức để phá ngã, nhằm cuối cùng thực chứng trí huệ tối thượng của chư Phật. Tâm thức vẫn còn nô lệ cho tham dục thì gọi là tu giả. Dù người ấy cạo đầu đắp y, tụng kinh lần chuỗi, thuyết pháp giảng đạo và có thật nhiều đệ tử theo xưng tụng đi nữa. Nhưng không hiểu bản tâm mình,

không dần dần tiến lên làm chủ hoàn toàn bản tâm mình. Thì các hình thức trên chỉ là giả dối và vô ích vì không ngăn được người ấy phan duyên theo ác niệm và làm ác tạo nghiệp, chịu quả báo luân hồi. Hình ảnh lão viện chủ thiền viện Quan Âm thấy áo cà sa khởi tâm tham, muốn chiếm đoạt, lập mưu đốt chùa định giết thầy trò Đường tăng để cướp của, minh họa rất sinh động hiện tượng giả tu này.

Qua việc thấy vật quý, lão viện chủ Quan Âm viện mới khởi tâm tham, từ đó dẫn đến hành động ác. Như vậy giác quan thu nhận tín hiệu là khâu đầu tiên trong quá trình tạo nghiệp, làm cho chúng sanh trầm luân mãi trong luân hồi sanh tử. Muốn giác quan vẫn thu tín hiệu mà tâm không khởi vọng niệm. Thiền nhân phải giác ngộ tâm, tức là hiểu và quán chiếu thâm sâu về TÁNH KHÔNG để có thể hư vô hoá tất cả pháp giới phù du hư ảo này. Nói cách khác nếu thiền nhân CHẤP KHÔNG đối với sắc tướng thì tâm sẽ trở thành vô tri như gỗ đá. Còn trái lại nếu CHẤP CÓ thì tâm tham dục sẽ khởi sanh. Chỉ có con đường trung đạo là khi thiền nhân hiểu được tính VÔ NGÃ, VÔ THƯỜNG và DUYÊN SINH GIẢ HỢP của các pháp, thì tín hiệu giác quan thu nhận khi lục căn tiếp xúc với lục trần sẽ là NHƯ THỊ. Tâm thiền nhân khi ấy sẽ vô cùng bén nhạy, phản ảnh như thật mọi sự mà không hề phan duyên, Do vậy thiền nhân đạt được trạng thái an lạc của người chứng ngộ. Người tu thiền Mật theo phương pháp hành thiền tổng lực của chúng ta. Nếu thanh tịnh được lục căn như trên thì có thể giao hoà điển quang với kênh năng lượng vũ trụ có tên là Thành Sở Tác Trí Bất Không Thành Tự Như Lai.

		
Thọ: (Khởi tâm tham khi thấy báu vật).	Phan duyên: (Bị ý tham dẫn dắt)	Tưởng: (Tưởng tượng mình đang mặc áo cà sa quý).

		
Hành: (Khởi tâm chiếm đoạt, suy nghĩ trừ tính mưu kế để cướp báu vật)	Hành: (Thiện niệm tuy có khởi lên nhưng yếu ớt mờ nhạt do không có công phu luyện tâm. Bởi vậy không ngăn được ác niệm.)	Thức: (Quyết định giết thầy trò Đường tăng để cướp báu vật. Đây là kinh nghiệm sẽ được lưu giữ trong A Lại Da Thức để thành chủng tử)

Làm ác tạo nghiệp và thọ nghiệp:

(Đốt chùa để cướp áo cà sa, bị lửa thiêu chết, áo cà sa bị mất).



Trên đây là các hình ảnh minh họa cho sự tranh đấu trong nội tâm của Viện chủ Quan Âm viện. Giữa hình ảnh Đức Phật tượng trưng cho cái thiện và lòng tham muốn chiếm đoạt áo cà sa tượng trưng cho ác niệm. Do không thực tu, chỉ trụ vào hình tướng không có công phu luyện tâm, nên thiện niệm chỉ khởi lên mờ nhạt không chiến thắng được ác niệm. Tâm lão viện chủ

chủ khi ấy không trụ được vào giác tánh của mình mà lại bị ác niệm dẫn dắt. Trạng thái này trong thiền thường được gọi là thất niệm. Do thất niệm mà thiền nhân mất thế định. Tâm thức trở về trạng thái vô minh. Cuối cùng tạo ác nghiệp, chịu quả báo theo luật nhân quả và chìm đắm mãi trong sanh tử luân hồi. Bởi vậy thiền nhân muốn tiến tu, điều kiện đầu tiên là luôn phải trụ vào giác tánh của mình trong mọi hoạt

động của thân khẩu ý. Chánh niệm là con đường dẫn đến Niết bàn an lạc, ngược lại thất niệm là con đường của vô minh đưa lại luân hồi đau khổ.

g) Chiến thắng Hắc Hùng Tinh:

(Tượng trưng cho việc nhận diện quang gia trì của chư Phật, chư Bồ Tát hành công theo phương thức của Mật thừa như là phương tiện thiện xảo tiêu dung chủng thức, là các niệm vi tế ở tạng thức).



Tam Tạng:

Tượng trưng cho trạng thái tâm thức chánh niệm của thiền nhân. Điều kiện bắt buộc để hành thiền an toàn và có kết quả. Người tu thiền Mật có 2 loại quán: Quán cái tâm năng quán gọi là quán vô tướng và quán hữu tướng là quán cái tâm bí mật trang nghiêm ẩn tàng trong các sự vật. Tam Tạng chính là “cái tâm năng quán”



Tê Thiên:

Tượng trưng cho chánh khí, hay năng lượng dực đã thăng hoa thành năng lượng thanh tịnh gọi là Khí. Năng lượng thanh tịnh này sẽ dâng lên khai mở hoàn toàn các luân xa làm cho thiền nhân giao hoà được với các kênh năng lượng của Phật. Trong khi ý thức cũng chuyển hoá dần để trở thành phản ảnh như thật gọi là Bát Nhã Ba La Mật Đa.



Tê Thiên theo bảo hộ Tam Tạng:

Tượng trưng cho việc năng lượng dực sẽ thăng hoa thành chánh khí nếu thiền nhân giữ được chánh niệm. Chánh khí thăng hoa mãi để cuối cùng sẽ thể nhập hoàn toàn vào trường năng lượng tối thượng duy nhất MỘT là cái Dụng của bản thể Phật, còn gọi là Viên Mãn Báo Thân Lô Xá Na Phật. Việc thăng hoa năng lượng này sẽ tạo điều kiện để ý thức chuyển hoá về hướng giác ngộ, cuối cùng sẽ thể nhập Thể Tánh Pháp Giới Trí còn gọi là pháp thân thanh tịnh Tỳ lô Giá Na Phật.(Đại Nhật Phật).






Bồ Tát Quan Âm giúp Tê Thiên trừ tà diệt quỷ trên đường đi thỉnh kinh:

Tượng trưng cho thiền nhân nếu giữ được chánh niệm trong thiền định, thì nội khí sẽ giao hoà với các kênh năng lượng vũ trụ giác ngộ(Thuộc thể Phât hay Bồ tát chẳng hạn . . .), giúp cho thiền nhân có thể chiến thắng các cám dỗ của ác niệm, thực chứng các mức thiền định ngày càng cao hơn.

Lão viện chủ Quan Âm viện :



Tượng trưng cho tâm thức thất niệm của thiền nhân. Nghĩa là khi niệm ác khởi lên, thiền nhân không trụ vào giác tánh của mình quán chiếu để tiêu dung nó đi. Trái lại suy nghĩ tư duy về ác niệm này. Cuối cùng dẫn đến hành động ác. Đây là nguyên nhân lạc vào tà đạo hay bị phản ứng phụ khi tập thiền.

 <p>Hắc Hùng Tinh tượng trưng cho tà khí ác niệm, năng lượng thoái hoá. Khi thiền định nếu phan duyên theo ác niệm. Năng lượng dục thay vì thăng hoa thành chánh khí, sẽ quay trở xuống tác động vào các trung tâm dục nên gọi là tà khí vì tạo ra các biểu hiện tham dục làm rối loạn tâm. Trong thiền Mật hiện tượng khí trở nên thô trọc, không dâng lên mà lại quay trở xuống để tác động trung tâm dục gọi là “ngược điển”.</p>	 <p>Viện chủ Quan Âm viện kết bạn với Hắc Hùng Tinh: Tinh: Tâm thức là cái khuôn để khí hiển thị. Nếu tâm thức chánh niệm, các biểu hiện của khí sẽ là thăng hoa về hưởng giác ngộ. Trái lại nếu tâm thức mất thế chánh định mà phan duyên theo ác niệm, biểu hiện của khí khi ấy sẽ là tà đạo, nghĩa là ngày càng xa rời bản tâm thanh tịnh của mình.</p>	 <p>Hắc Hùng Tinh cướp áo cà sa: Tượng trưng cho thiền nhân khi thiền định mà thất niệm. Ý thức của thiền nhân sẽ mất quyền làm chủ bản tâm mình. Ác niệm khi ấy đang dẫn dắt tâm thức thiền nhân, trở thành thống soái chiếm quyền điều khiển luồng năng lượng sinh học của cơ thể. Bởi vậy các biểu hiện của năng lượng khi ấy sẽ là vô minh và không hợp lý. Vì thế thiền nhân bị rối loạn khí trường dẫn đến mất khí và mất công năng. Tượng trưng cho việc này là lão Viện chủ Quan Âm viện bị chết và Hắc Hùng Tinh trở thành người cướp áo cà sa, chống lại thầy trò Đường tăng.</p>
--	---	---

g) Phương thức thu phục Hắc Hùng Tinh: (Phương thức thiền nhân áp dụng để tiêu dung các niệm vi tế trong tạng thức)

Tê Thiên giao chiến với Hắc Hùng Tinh:

Tượng trưng cho giác tánh của thiền nhân. Khi phát hiện ác niệm vừa khởi lên trong tâm, liền vận dụng sức mạnh của chánh định tiêu trừ nó đi. Phương pháp này có hiệu quả đối với những niệm bình thường. Tuy nhiên đối với những tập khí hoặc những niệm vi tế ẩn sâu trong tạng thức, thường ý chí và tự lực của thiền nhân không đủ sức mạnh hoá giải sạch những vọng niệm này, mà thật sự chỉ có khả năng đè nén nó mà thôi. Muốn thật sự tiêu dung hoá giải được những niệm vi tế này, thường thiền nhân phải kết hợp nội khí và ngoại khí. Nghĩa là thiền nhân phải nhận các kênh năng lượng vũ trụ thích hợp để thành sức mạnh tổng lực mới thành công được. Minh họa cho việc này là hình ảnh Tê Thiên tuy vượt trội hơn, nhưng không chiến thắng được Hắc Hùng Tinh. Cuối cùng phải nhờ đến Bồ Tát Quan Âm đến mới thu phục được.



Tê Thiên cầu viện Quan Âm Bồ Tát:

Trong cơn thiền định, khi tiến sâu vào tạng thức. Thường thiền nhân dụng tâm chánh định nhận sự gia trì của chư Phật chư Bồ tát để hoá giải những niệm vi tế. Trong Tây Du Ký minh họa cho việc này là hình ảnh Tê Thiên cầu viện Quan Âm bồ tát, chư vị Thượng Tiên, chư Thánh Mẫu và chư Phật để thu

phục Ma Quỷ trên đường đi thỉnh kinh.

Tê Thiên biến ra linh dược, Quan Âm biến ra Ma Quỷ để lừa Hắc Hùng Tinh:



Hắc Hùng Tinh uống vào

Bằng tâm chánh định, khi đã nhận được điển quang của chư Phật chư Bồ tát gia trì. Thiền nhân phải trụ vào giác tánh của mình, dụng các phương pháp tu tập của Phật môn như là phương tiện thiện xảo chẳng những để quán sát tiếp cận. Mà còn kiến chiếu thẳng vào vấn đề, đi vào trung tâm của sự việc, thấy cho được được bản chất của các niệm, thì sẽ hoá giải được các niệm này.

Tê Thiên chui vào bụng Hắc Hùng Tinh:



Với sự trợ lực của Bồ tát Quan Âm. Tê Thiên đã biến ra linh dược và sau khi được bụng, đã quậy phá bên trong làm Hắc Hùng

Tinh phải chịu hàng phục. Chẳng những đối với Hắc Hùng Tinh mà đây còn là phương pháp Tề Thiên luôn xử dụng để đối phó với thiên Ma , ngoại đạo, tà thần, ác Quỷ, trên đường đi thỉnh kinh. Hình ảnh này minh hoạ sống động kỹ thuật” hành thâm Bát Nhã Ba La Mật Đa để chiếu kiến ngũ uẩn giai không” của thiền nhân khi tiến vào Tạng thức là đáy của tâm hồn. Nghĩa là bằng sức mạnh của nội khí, thiền nhân nhận diện quang của chư Phật chư Bồ tát gia trì, trụ vào giác tánh của mình, tiến vào trung tâm của niệm. Hiểu rõ nguyên nhân cấu thành niệm, lý do để niệm tồn tại, tính giả hợp duyên sinh của các pháp. Nên thiền nhân ngộ được bản chất giai không của các niệm. Do vậy như sương mù tan dưới ánh mặt trời, niệm sẽ tự tiêu dung thành hư không dưới ánh sáng kiến chiếu của giác tánh.

Quan Âm dùng vòng Kim Cô thu phục Hắc Hùng Tinh:



Bản chất của luồng năng lượng là khách quan không thiện cũng không ác. Do vậy nếu thể hiện qua một tâm thức chánh niệm sẽ là chánh khí, còn trái lại nếu thể hiện qua tâm tham dục nó sẽ thành tà khí. Vòng kim cô mà Bồ tát Quan Âm dùng thu phục Hắc Hùng tinh tượng trưng cho tâm giới. Hắc Hùng Tinh mang vòng kim cô trên đầu đã chịu qui y và làm thần giữ núi cho đức Quan Âm, minh hoạ trạng thái luồng năng lượng này sau khi được giới luật điều tiết định hướng sẽ thăng hoa theo chiều hướng giác ngộ.

Thu hồi áo cà sa:



Áo cà sa quý do Bồ tát Quan Âm tặng Tam Tạng. Tượng trưng cho công năng mà thiền nhân đã thực chứng được qua thời gian trì giới và tu định theo các pháp môn tiểu thừa, khiến cho tâm thức đạt trạng thái chánh định. Do Tề Thiên háo thắng khoe khoang, nên áo cà sa mới bị ác tăng và ma quỷ cướp đi. Tự lực thầy trò Đường tăng không đem lại kết quả. Phải nhờ đến sự gia trì của Bồ tát Quan Âm mới thu hồi báu vật được. Hoạt cảnh này của Tây Du Ký tượng trưng cho việc thiền nhân do thất niệm để tánh háo thắng khởi sanh trong tâm. Không trụ vào giác tánh để tiêu dung niệm háo thắng

đi. Trái lại phan duyên theo ác niệm này, để cuối cùng tạo thành một chủng tử trong tạng thức mình, gây trở ngại cho việc thực chứng trạng thái Bát Nhã Ba La Mật Đa, là trạng thái trong suốt tịch lặng của A Lại Da Thức. Khi ác niệm phan duyên đã trở thành chủng tử lưu giữ trong đáy tâm hồn. Thiền nhân trong cuộc sống thường nhật của mình, mỗi khi có tác nhân kích thích đủ mạnh, các chủng tử đang nằm ngủ trong tạng thức lại hiện hành gây rối loạn tâm dẫn đến rối loạn khí trường, làm suy giảm hay bị mất công năng. Còn mỗi khi thiền định lặn thật sâu xuống đáy đại dương siêu thức của mình, thiền nhân lại gặp các trở ngại khó vượt qua là các chủng thức mà mình đã thất niệm và phan duyên tạo ra. Khiến con đường thăng hoa của nội hoá và chuyển biến tâm thức về điểm yên lặng tột cùng để thể nhập bản thể toàn năng bị chặn lại. Thiền nhân bằng tự lực của mình không thể tiến lên được nữa. Biện pháp giải quyết, là phải bằng tâm chánh định của mình, vận hành nội hoá nhận diện quang gia trì của chư Phật chư Bồ Tát. Trong cơn thiền định quán về nguyên nhân tạo thành chủng tử, lý do tồn tại của chủng tử. Để rồi trong cuộc sống thường nhật phải nghiêm giữ một số giới luật như là pháp đối trị. Có như vậy mới tiêu dung hoá giải được các chủng tử, chứ không phải dụng ý chỉ đè nén nó. Giới luật trong cuộc sống làm tâm dần tái lập thể định, sức mạnh của thiền quán làm chủng tử tự tiêu dung. Thiền nhân hồi phục công năng đã mất và lại tiếp tục tiến tu trong trạng thái an lạc thiền.